

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **V/v ban hành quy định về tổ chức và hoạt động của Ban Tôn giáo thành phố Hồ Chí Minh**

#### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 30 tháng 6 năm 1989;

- Căn cứ quyết định số 412/QĐ.NS.TU ngày 3/8/1988 của Ban Thường vụ Thành ủy, Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh về việc kiện toàn tổ chức Ban Tôn giáo thành phố Hồ Chí Minh;

- Căn cứ quyết định số 225/QĐ-UB ngày 31/10/1985 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh thành lập Ban Tôn giáo thành phố và quyết định số 179/QĐ-UB ngày 17/9/1988 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh kiện toàn tổ chức Ban Tôn giáo thành phố.

- Xét đề nghị của đồng chí Trưởng Ban tôn giáo thành phố và Trưởng ban tổ chức chính quyền thành phố,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** - Nay ban hành kèm theo quyết định này bản “quy định về tổ chức và hoạt động của Ban Tôn giáo thành phố Hồ Chí Minh”.

**Điều 2.** – Các đồng chí Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng ban Tổ chức chính quyền thành phố, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các Quận, Huyện và Trưởng ban Tôn giáo thành phố có trách nhiệm thi hành quyết định này.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**  
**K/TChủ tịch**  
**Phó Chủ tịch**

**Trang Văn Quý**

## **QUY ĐỊNH**

### **Về tổ chức và hoạt động của Ban Tôn giáo TP Hồ Chí Minh**

*( Ban hành kèm theo quyết định số 08/QĐ-UB ngày 8/1/1991  
của Ủy ban nhân dân thành phố)*

#### **CHƯƠNG I – NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1** – Ban Tôn giáo thành phố là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, nhằm giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý Nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo trên địa bàn thành phố, đồng thời bảo đảm sự quản lý thống nhất về chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước và sự hướng dẫn của Ban Tôn giáo Chính phủ. Ban Tôn giáo thành phố có tư cách pháp nhân, dự toán kinh phí độc lập, có con dấu riêng và tài khoản ở Ngân hàng theo quy định của Nhà nước.

#### **CHƯƠNG II – NHIỆM VỤ - QUYỀN HẠN**

**Điều 2.** - Ban Tôn giáo có nhiệm vụ:

1/ Nghiên cứu cụ thể hoá các chủ trương, chính sách của Trung ương, Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố về công tác tôn giáo phù hợp với tình hình sinh hoạt tôn giáo của thành phố.

Đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành các văn bản pháp quy về quản lý hoạt động tôn giáo ở thành phố và hướng dẫn, kiểm tra các ngành, các cấp, các đoàn thể có liên quan việc thi hành các văn bản đó.

2/ Phối hợp với các ngành thành phố quản lý các mặt hoạt động của các tôn giáo trên địa bàn thành phố như hội họp, lễ bái, truyền giáo, xây dựng, sửa chữa cơ sở tôn giáo; sản xuất, kinh doanh văn hoá phẩm, đồ thờ cúng v.v... và các hoạt động xã hội có liên quan đến tôn giáo.

3/ Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong công tác tuyên truyền, phổ biến, thực hiện chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước trong quần chúng các tôn giáo; vận động đoàn kết và quản lý các hàng giáo phẩm của các tôn giáo.

4/ Phối hợp với các ngành chức năng quản lý về công tác đối ngoại và các

hoạt động viện trợ từ thiện có liên quan đến vấn đề tôn giáo theo sự chỉ đạo của thành ủy và sự ủy nhiệm của Ủy ban nhân dân thành phố.

5/ Theo quyền hạn được phân công phân cấp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết các khiếu nại của cá nhân, tập thể, các tổ chức tôn giáo và những vấn đề có liên quan đến các tôn giáo.

6/ Phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy, Ban Tổ chức chính quyền thành phố và các ngành có liên quan giúp Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo việc xây dựng, quy hoạch, đào tạo và quản lý đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo. Phối hợp và hướng dẫn các quận, huyện xây dựng bộ máy làm công tác tôn giáo theo quy định của Trung ương và thành phố.

7/ Quản lý tài sản, phương tiện vật chất, nhân sự của Ban theo quy định của Nhà nước.

**Điều 3:** Ban Tôn giáo thành phố có quyền hạn:

*1/ Về những hoạt động tôn giáo:*

- Được ra văn bản hướng dẫn khi cần thiết đối với các hoạt động bình thường theo truyền thống lễ bái hàng năm của các tôn giáo, kể cả những ngày lễ lớn, trong phạm vi của các cơ sở tôn giáo, cho phù hợp với tình hình hàng năm.

- Được Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền ra văn bản cho phép và hướng dẫn, giải quyết thủ tục, thông báo cho chính quyền địa phương giúp đỡ đối với những cuộc hội họp hợp pháp hàng năm của các tôn giáo.

*2/ Về việc phong chức, bổ nhiệm, thuyên chuyển, đi lại hoạt động tôn giáo của các giáo sĩ:*

- Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố công nhận việc phong chức giáo sĩ theo đề nghị của các tôn giáo sau khi tham khảo với các ngành và chính quyền địa phương có liên quan.

- Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét chấp thuận việc bổ nhiệm hoặc bầu cử những người vào cơ quan lãnh đạo của tổ chức tôn giáo cấp thành phố.

- Xem xét, góp ý kiến về việc bổ nhiệm hoặc bầu cử những người vào cơ quan lãnh đạo của tổ chức tôn giáo cấp thành phố.

- Xem xét, góp ý kiến về việc bổ nhiệm hoặc bầu cử những người vào cơ quan lãnh đạo của tổ chức tôn giáo ở quận, huyện trước khi Ban Tôn giáo quận, huyện đề nghị Ủy ban nhân dân quận, huyện công nhận.

- Xem xét, giải quyết các đề nghị của giáo hội về việc chuyển giáo sĩ ngoài phạm vi quận huyện sau khi tham khảo ý kiến của Ban tôn giáo quận, huyện và Ủy ban nhân dân quận, huyện nơi giáo sĩ chuyển đến.

- Xem xét, góp ý kiến về việc chuyển giáo sĩ trong phạm vi quận huyện trước khi Ban tôn giáo quận, huyện đề nghị Ủy ban nhân dân quận, huyện quyết định.

- Quyết định và thông báo với chánh quyền địa phương việc đi lại nơi đến hoạt động tôn giáo của các giáo sĩ ngoài phạm vi quận, huyện nơi các giáo sĩ đó cư ngụ.

### *3/ Về việc cấp giấy phép xây dựng, sửa chữa các cơ sở tôn giáo:*

Việc sửa chữa hoặc xây dựng các cơ sở tôn giáo, phải thi hành đúng quy định chung của Nhà nước, nhưng trước khi trình Ủy ban nhân dân quyết định để ngành xây dựng cấp giấy phép, phải tham khảo ý kiến của Ban Tôn giáo thành phố hoặc Ban tôn giáo cấp quận, huyện trong quyền hạn được phân công phân cấp.

### *4/ Về việc xuất nhập, in ấn, sản xuất kinh doanh các vật dụng tôn giáo:*

- Hướng dẫn cho giáo hội các tôn giáo và lập kế hoạch hàng năm và đề nghị Sở Văn hoá thông tin thành phố và cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép về việc xuất nhập, in ấn, tái bản các loại văn hoá phẩm của các tôn giáo (kinh, sách, tạp chí, ảnh, tượng...).

- Xem xét về nội dung và góp ý kiến với Sở Văn hoá thông tin thành phố trong việc cấp giấy phép hành nghề đối với các cơ sở xin sản xuất và kinh doanh các vật dụng tôn giáo.

### *5/ Về công tác đối ngoại và các hoạt động viện trợ từ thiện của các tôn giáo:*

- Xem xét đề xuất với Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố quyết định về việc gặp gỡ, tiếp xúc, làm việc của các tổ chức và cá nhân của các tôn giáo nước ngoài với các tôn giáo của thành phố, cũng như đề xuất việc các chức sắc, nhân sĩ của các tôn giáo có yêu cầu đi ra nước ngoài để hoạt động tôn giáo.

- Phối hợp với các cơ quan ngoại vụ, du lịch, công an v.v... về việc người nước ngoài vào thành phố có yêu cầu tiếp xúc những người đứng đầu các tôn giáo, với giáo dân hoặc tham quan các cơ sở tôn giáo của thành phố.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng xem xét và đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố về chủ trương tiếp nhận viện trợ từ thiện có liên quan đến các tôn giáo.

*6/ Giải quyết khiếu tố có liên quan đến các tôn giáo:*

- Xem xét, trả lời và đề xuất cách giải quyết các khiếu tố, khiếu nại thuộc lĩnh vực tôn giáo theo thẩm quyền được Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng liên hệ giải quyết các khiếu tố có liên quan đến tài sản vật chất, quyền lợi kinh tế của các tôn giáo.

### **CHƯƠNG III – TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ MỐI QUAN HỆ TÔN GIÁO**

**Điều 4.** – Tổ chức của Ban Tôn giáo thành phố:

1/ Ban tôn giáo thành phố có 1 Trưởng ban phụ trách và một số Phó Trưởng ban giúp việc Trưởng ban.

Trưởng Ban Tôn giáo chịu trách nhiệm trước Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố về toàn bộ hoạt động của các tôn giáo do Ban phụ trách. Phó Trưởng ban do Trưởng ban phân công, theo dõi các mặt công tác của Ban, liên đới chịu trách nhiệm với Trưởng ban về phần việc được phân công.

2/ Trưởng ban Tôn giáo thành phố do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm sau khi có sự thoả thuận của Trưởng ban Tôn giáo của Chính phủ. Phó Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm theo đề nghị của Trưởng ban.

3/ Bộ máy của Ban Tôn giáo thành phố gồm có Phòng hành chính tổng hợp và các Tổ công tác chuyên môn cho từng tôn giáo. Trưởng Ban tôn giáo của thành phố có trách nhiệm xây dựng nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của các tổ chuyên môn và bố trí cán bộ, chuyên viên phù hợp.

4/ Biên chế và quỹ lương của Ban tôn giáo thành phố do Ủy ban nhân dân thành phố giao trong kế hoạch chi tiêu biên chế quản lý nhà nước được duyệt hàng năm.

Trưởng ban có trách nhiệm xây dựng các chế độ làm việc, hội họp, sinh hoạt, tiếp dân theo các quy định chung của Nhà nước.

**Điều 5.**- Ban Tôn giáo thành phố có các mối quan hệ công tác sau:

*1/ Đối với Thành ủy, Ban Dân vận và các Ban khác thuộc Thành ủy:*

Ban Tôn giáo của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện mối quan hệ phối hợp với các Ban của thành ủy trong các vấn đề về chủ trương, chính sách chung đối với hoạt động của các tôn giáo trong thành phố và trong việc tổ chức việc tuyên truyền, giáo dục, lãnh đạo tư tưởng trong khối quần chúng các tôn giáo (có văn bản riêng).

*2/ Đối với Ban Tôn giáo của chính phủ, Ủy ban nhân dân thành phố và các Ban tôn giáo quận, huyện:*

- Ban Tôn giáo thành phố chịu sự hướng dẫn về mặt nghiệp vụ công tác tôn giáo của Ban Tôn giáo Chính phủ.

- Ban Tôn giáo là cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý Nhà nước về tôn giáo trên địa bàn, chịu sự chỉ đạo về các mặt hoạt động cụ thể đối với công tác tôn giáo của Ủy ban nhân dân thành phố, bảo đảm sự quản lý thống nhất các chính sách về tôn giáo chung trong cả nước theo quy định của Đảng và Nhà nước.

- Ban Tôn giáo thành phố chỉ đạo và hướng dẫn về nghiệp vụ công tác tôn giáo đối với Ban Tôn giáo quận, huyện. Phân cấp cho Ban Tôn giáo quận, huyện giải quyết trực tiếp các giấy tờ hành chính có liên quan đến sinh hoạt bình thường của các tôn giáo, giáo sĩ trong địa phương phụ trách.

*3/ Đối với các sở, ban, ngành thành phố:*

Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn được quy định, Ban Tôn giáo thành phố có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành thành phố có liên quan để giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý Nhà nước và điều hành các hoạt động của tôn giáo trên địa bàn thành phố.

Phối hợp với Công an thành phố trong công tác bảo đảm an ninh chính trị trong các tôn giáo theo quy định của luật pháp Nhà nước.

*4/ Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố và các đoàn thể xã hội khác:*

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố để tập hợp, mở rộng khối đại đoàn kết dân tộc và tôn giáo, đặc biệt đối với hàng giáo phẩm của các tôn giáo.

- Phối hợp với các đoàn thể xã hội để giáo dục, lãnh đạo tư tưởng trong khối quần chúng tôn giáo của các đoàn thể đó.

*5/ Đối với giáo hội của các tôn giáo:*

Ban Tôn giáo thành phố có nhiệm vụ trực tiếp hướng dẫn, giúp giáo hội của các tôn giáo tổ chức và hoạt động theo đúng chính sách và pháp luật Nhà nước.

#### **CHƯƠNG IV – ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 6.** – Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn được quy định của Ban Tôn giáo thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố, các đoàn thể xã hội và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện theo chức năng của mình có nhiệm vụ phối hợp hoạt

động với Ban Tôn giáo thành phố và Ban Tôn giáo các quận, huyện nhằm tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước đối với mọi sinh hoạt của tôn giáo trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 7.-** Ban Tôn giáo thành phố có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố, các đoàn thể và các cơ quan chính quyền các cấp tổ chức thực hiện, kiểm tra và giám sát việc thực hiện quy định này.

**Điều 8. -** Bản quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Bản quy định này được Ủy ban nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh khi cần thiết theo chủ trương của Trung ương và đề nghị của Ban Tôn giáo thành phố, các Sở, ban, ngành, các đoàn thể xã hội thành phố có liên quan.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ